

Bản án số: 42/2023/HS-ST

Ngày: 14/3/2023.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Kim Sang

2. Ông Nguyễn Quốc Hoàng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa: ông Lê Hoàng Vẹn – Kiểm sát viên sơ cấp.

Trong ngày 14 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2023. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số **11/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 11 năm 2023** đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thanh T; Tên gọi khác: Tiến Ngọng; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 25/4/1991; Nơi sinh: huyện Tân Phú, An Giang; Nơi ĐKTT: ấp Trung 2, xã Tân Trung, huyện Tân Phú, tỉnh An Giang; Chỗ ở: E31a đường Phan Kế Bính, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 01/12; Cha: Nguyễn Thanh Tân (đã chết); Mẹ: Thạch Thanh Mỹ, sinh năm: 1968; chị em ruột có 02 người, lớn sinh năm 1988, nhỏ sinh năm 2000; Vợ: không có.

- T án: Ngày 05/8/2015 bị Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo Bản án số 355/2015/HS-PT đến ngày 20/8/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa xóa án tích.

- T sự: không.

- Về nhân thân: ngày 12/6/2009 bị Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo Bản án số 85/2009/HS-ST, đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong nghĩa vụ dân sự bồi thường thiệt hại cho bị hại (do thời điểm bị cáo T phạm tội dưới 18 tuổi nên đương nhiên được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2022, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Trương Văn Tr; Tên gọi khác: Tý Đầu Vàng; Giới tính: Nam; sinh ngày: 15/01/1986; Nơi sinh: thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Nơi ĐKTT: **số 15 Lê Thị Hồng Gấm, phường Vĩnh Thanh**, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Chỗ ở hiện nay: 155/9a Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Cha: Trương Văn Sang, sinh năm: 1965, nghề nghiệp: không; Mẹ: Trần Thị Thu, sinh năm: 1968, nghề nghiệp: không; Anh chị 02 người, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984; Cùng cư trú tại: số 27/47, đường Ngô Quyền, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang; Vợ: Lý Kiều Anh, sinh năm: 1989, nghề nghiệp: không; con lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2022; T án, T sự: không.

Nhân thân: ngày 22/6/2010 bị Tòa phúc thẩm tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, ngày 20/3/2016 chấp hành xong hình phạt, hiện đã xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/9/2022 đến ngày 05/12/2022, hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Nguyễn Thanh Hùng, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 26/3 ấp 3 Võ Thị Hồi, xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Tr Thê, sinh năm: 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: số 654 Trần Văn Giàu, phường An Hòa, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

*** Người đại diện theo pháp luật của bị cáo T:** bà Thạch Thanh Mỹ, sinh năm: 1968 (có mặt)

Địa chỉ: E31a đường Phan Kế Bính, phường Vĩnh Quang, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang

*** Người bào chữa cho bị cáo T:** luật sư Thái Đức Gia, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Kiên Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Văn Tr và Nguyễn Thanh T là những đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Do không có T tiêu xài cá nhân nên vào lúc 11 giờ ngày 09/6/2022 T rủ Tr điều khiển xe mô tô đi xung quanh thành phố Rạch Giá tìm tài sản lấy trộm thì Tr đồng ý. Sau đó Tr điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Sirius (không nhớ biển kiểm soát, xe của cha T hiện đã bán cho người khác) chở T đi trên đường Mạc Cửu. Khi đi đến trước nhà số 119 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh thì Tr và T lấy xe tải biển kiểm soát 76C-100.13 của anh Nguyễn Thanh Hùng đang

đầu và phía sau thùng xe có 04 cuộn dây điện nên dừng lại quan sát. Thấy không có người trông coi, T liền xuống xe lấy 04 cuộn dây điện nhãn hiệu CADIVI của anh Hùng rồi cả hai lên xe tẩu thoát. Sau đó, Tr và T đem 04 cuộn dây điện đến cửa hàng Văn Bảy trên đường Trần Phú thuộc phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá bán cho anh Nguyễn GTrongj Thẻ với giá 1,5 triệu đồng (khi bán Tr nói dây điện của công tình làm dư nên anh Thẻ không biết do trộm cắp mà có). Số T có được, Tr và T chia nhau mỗi người 750.000 đồng và tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 17/8/2022 Trương Văn Tr và Nguyễn Thanh T bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Rạch Giá khởi tố ra lệnh bắt bị can để tạm giam.

- Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

04 cuộn dây điện CADIVI, mỗi cuộn dài 100m, kết cấu 0,6/1KV; 1x7/0,85mm, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại.

- Tại bản Kết luận định giá số: 74/KL – HĐĐGTS ngày 24/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Rạch Giá, kết luận: 04 cuộn dây điện CADIVI, mỗi cuộn dài 100m, kết cấu 0,6/1KV; 1x7/0,85mm có giá trị là 4.040.000 đồng.

- Tại bản kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 390/2022/KLGĐ ngày 09/12/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam Bộ đối với Nguyễn Thanh T như sau: Về y học: trước, trong và sau các thời điểm phạm tội và hiện tại rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng nhiều loại ma túy và các chất tác động tâm thần khác; Về năng lực: tại thời điểm phạm tội và hiện tại bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tr Thẻ không yêu cầu các bị cáo hoàn trả T 1,5 triệu đồng.

* Tại Bản cáo trạng số 30/CT-VKSRG ngày 10/01/2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị truy tố bị cáo Trương Văn Tr và bị cáo Nguyễn Thanh T theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; đề nghị áp dụng điểm s, q khoản 1 Điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 đối với bị cáo Nguyễn Thanh T; đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 đối với bị cáo Trương Văn Tr.

giữ quyền công tố luận tội, đề nghị Hội đồng xét xử các vấn đề sau:

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đề nghị:

+ Đề nghị tuyên bị cáo Trương Văn Tr phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 do bị cáo thành khẩn khai báo, tự nguyện nộp lại T thu lợi bất chính; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo 09 – 12 tháng tù

+ Đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q khoản 1 và 2 Điều 51 do bị cáo bị hạn chế

khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa người nhà của bị cáo nộp lại T do bị cáo phạm tội mà có, áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự do bị cáo thuộc trường hợp tái phạm; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là 12 tháng đến 18 tháng tù.

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tr Thể không yêu cầu các bị cáo hoàn trả T 1,5 triệu đồng nên không đề nghị xét.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo;

- Tại phiên tòa bị cáo trình bày:

Bị cáo Trương Văn Tr khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với vị đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo Tr xin Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Thanh T không khai, không có ý kiến tranh luận, không nói lời nói sau cùng.

- Tại phiên tòa người đại diện theo pháp luật của bị cáo T là bà Thạch Thanh Mỹ có tham gia phiên tòa và xác nhận bị cáo không trả lời câu hỏi của HĐXX, không tranh luận và không nói lời nói sau cùng. Bà Mỹ xác nhận những thông tin về lý lịch thay bị cáo.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo T có ý kiến tranh luận: về tội danh thì thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát; về hình phạt thì đề nghị HĐXX xử nhẹ hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát do bị cáo T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy:

Trương Văn Tr (Tý Đầu Vàng) và Nguyễn Thanh T (Tiến Ngọng) là những đối tượng nghiện ma túy và không có nghề nghiệp. Do không có T tiêu xài cá nhân nên vào lúc 11 giờ ngày 09/6/2022 tại trước số nhà 119 Mạc Cửu, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, các bị cáo đã lợi dụng sơ hở của bị hại để lén lút lấy trộm 04 cuộn dây điện CADIVI, mỗi cuộn dài 100m, kết cấu 0,6/1KV; 1x7/0,85mm trên xe tải biển kiểm sát 76C-100.13 của anh Nguyễn Thanh Hùng, có giá trị là 4.040.000 đồng. Hành vi trên của bị cáo Trương Văn Tr và bị cáo Nguyễn Thanh T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá đã truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như đã viện dẫn trên là có căn cứ.

[3] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm Tr, gây nguy hiểm cho xã hội.

Bị cáo Tr là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và ý thức được việc trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật; bị có T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Các bị cáo vì muốn có T tiêu xài và coi thường pháp luật nên đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong vụ án này các bị cáo không phân công vai trò chặt chẽ nên đây là đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo T là người khởi xướng rủ rê bị cáo Tr, bị cáo Tr là người chạy xe cùng tìm tài sản sơ hở để T trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội, cùng đem tài sản đi tiêu thụ nên vai trò của hai bị cáo trong vụ án này là ngang nhau.

Về nhân thân: cả hai bị cáo trước khi thực hiện hành vi phạm tội đều là người có nhân thân xấu.

Xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: xét thấy quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo Tr thành khẩn khai báo về hành vi của mình, tại phiên tòa tự nguyện nộp lại số T thu lợi bất chính nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Riêng bị cáo T bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, tại phiên tòa người nhà của bị cáo nộp thay bị cáo số T do phạm tội mà có nên HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm q khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nên áp dụng quy định điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; bị cáo Tr trong vụ án này không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ đó, qua đánh giá một cách toàn diện nội dung vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần có hình phạt tương xứng để răn đe đối với các bị cáo, đồng thời cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục, cải tạo bị cáo trở nên một công dân tốt, đồng thời có tác dụng răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Đánh giá một cách toàn diện về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì mức hình phạt của bị cáo T cao hơn bị cáo Tr và nằm trong mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[4] Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt T theo

khoản 5 Điều 173 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung 2017 đối với các bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Tr Thể không yêu cầu các bị cáo hoàn trả T 1,5 triệu đồng nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự; tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số T do phạm tội mà có của các bị cáo theo biên lai thu số 0007325 và số 0007324 ngày 14/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với ông Nguyễn Tr Thể do không biết 04 cuộn dây điện đó là tài sản do phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[9] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30-12-2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số T 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm q khoản 1 và 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T (tên thường gọi: Tiến Ngọng) phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T (tên thường gọi: Tiến Ngọng) mức án 01 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam 14/9/2022.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51; Điều 38 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Trương Văn Tr (thường gọi Tý Đầu Vàng) mức án 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án, khấu trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam ngày 07/9/2022 đến ngày 05/12/2022.

- Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật hình sự; tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số T do phạm tội mà có của các bị cáo theo biên lai thu số 0007325 và số 0007324 ngày 14/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá.

* Về án phí sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm số T 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/3/2023). Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

*** Nơi nhận:**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- *Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;*
- *Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;*
- *Chi cục Thi hành án dân sự Tp Rạch Giá;*
- *Công an thành phố Rạch Giá;*
- *Bị cáo;*
- *Bị hại;*
- *NLQ;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ MỸ HẠNH

* Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/3/2023). Riêng bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 10 giờ 30 phút, cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/01/2022). Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Biên bản nghị án kết thúc lúc 16 giờ 00 phút, cùng ngày.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA